

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ LANG, TỈNH CAO BẰNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Sầm Đức Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Quang

2. Bà Lương Thị Lê

- Thư ký phiên tòa: Bà Linh Thị Hiến – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Nông Vũ Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2022/TLST-HS ngày 21/4/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 236/2022/QĐXXST-HS ngày 22/4/2022 đối với **bị cáo**:

- Hồ Văn Kh, sinh ngày 16/01/1998, tại xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng; nghề nghiệp: Nông dân; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D và bà Lộc Thị K (mẹ đẻ, đã chết), bà Lộc Thị L1 (mẹ kế); vợ: Lục Thị L2, con: Có 01 con sinh năm 2016; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 10/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện HL, tỉnh Cao Bằng từ ngày 15/02/2022 đến nay. **Có mặt.**

Bị hại: Nông Thị Th, sinh năm 1989

Trú tại: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng. **Có mặt.**

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi nhận tin báo của bà Nông Thị Th, trú tại Xóm KT, xã LQ, huyện HL về việc bị mất 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S10 Plus. Công an huyện HL đã tiến hành điều tra xác minh, triệu tập Hồ Văn Kh để làm việc. Tại Cơ quan điều tra Kh khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 11/02/2022, khi đi qua nhà ông Nông Văn Th1 (chồng bà Nông Thị Th), Kh soi đèn pin thấy cửa nhà không khóa, biết hai vợ chồng Th1 không ở nhà nên Kh đã vào nhà, mục đích lấy tài sản đem bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Kh đi lên tầng hai, đến chỗ bàn để tivi và dùng điện thoại soi đèn pin thì thấy chiếc điện thoại SAMSUNG để trên bàn, Kh cầm lấy điện thoại cất giấu vào túi áo trong, sau đó đi ra cửa tầng 2 nhà Th1 để trèo qua lan can sang ban công tầng 2 nhà của Kh để về phòng. Sau đó Kh thử mở màn hình điện thoại nhưng do cài mật khẩu không mở được nên Kh để điện thoại ở đầu giường và đi ngủ. Sáng hôm sau, Th1 sang hỏi Kh có được lấy chiếc điện thoại không thì Kh trả lời không được lấy, sau đó do sợ bị phát hiện nên Kh đã vứt chiếc điện thoại xuống hố phân tại chuồng trại sau nhà.

Ngày 17/02/2022, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HL kết luận: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S10 Plus, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng tính đến thời điểm bị mất trộm có giá trị là 8.000.000đ (tám triệu đồng).

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện HL đã thu giữ: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S10 Plus, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và 01 dây sạc điện thoại di động màu trắng của gia đình bà Nông Thị Th; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím bấm, đã qua sử dụng và 01 đôi dép sục, bằng vải màu nâu trắng, kẻ sọc, đã qua sử dụng của Hồ Văn Kh.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKSHL ngày 20/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố Hồ Văn Kh về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Người bị hại Nông Thị Th trình bày đúng về thời gian, địa điểm và đặc điểm tài sản bị mất trộm. Do chiếc điện thoại bị cáo trộm đã hỏng nên không yêu cầu lấy lại mà đề nghị bị cáo phải bồi thường giá trị số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng); 01 dây sạc điện thoại di động màu trắng gia đình không lấy, đề nghị tiêu hủy và xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và cho rằng bị cáo có 01 tình tiết “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS và 01 tình tiết giảm nhẹ là “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, xử phạt bị cáo Kh từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Kh bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) cho bị hại Nông Thị Th. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S10 Plus, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng, 01 dây sạc điện thoại di động màu trắng và 01 đôi dép sục, bằng vải màu nâu trắng, kẻ sọc, đã qua sử dụng; Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng là công cụ phạm tội. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ các hành vi đã thực hiện đúng như Cáo trạng phản ánh và cho rằng việc truy tố Kh về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Kh nhất trí bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) cho gia đình bà Nông Thị Th. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với các quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và không có khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng, chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện và các yếu tố cấu thành tội phạm:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, lời khai của người bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản bị mất và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Khoảng 23 giờ 00 phút ngày 11/02/2022, Hồ Văn Kh lợi

dụng sơ hở của gia đình ông Th1, bà Th là hàng xóm của Kh, phát hiện thấy cửa nhà không khóa, biết không có người ở nhà nên Kh đã lén lút vào nhà, mục đích lấy chiếc điện thoại mà gia đình Th1 thường sử dụng phát wifi để đem bán lấy tiền mục đích mua ma túy sử dụng. Do sợ bị phát hiện nên Kh đã vứt chiếc điện thoại xuống hồ phân tại chuồng trại đằng sau nhà. Giá trị chiếc điện thoại bị trộm cắp theo kết luận của Hội đồng định giá là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Do đó đủ cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản, có ý thức che giấu và thực hiện hành vi một cách lén lút. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý, đã gây ra tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; đồng thời khi thực hiện hành vi trộm cắp thì Hồ Văn Kh có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HL đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng, do ngày 10/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện HL, tỉnh Cao Bằng xử phạt 15 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên bị coi là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 BLHS.

Sau khi xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, quá trình thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả gây ra, nhân thân và các tình tiết khác của vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo Hồ Văn Kh có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhưng có 01 tình tiết tăng nặng là “tái phạm” do bị cáo đã có 01 tiền án. Bị cáo phạm tội không vì hoàn cảnh khó khăn, mà mục đích trộm cắp tài sản để thỏa mãn cho việc sử dụng ma túy. Điều này chứng tỏ trước lần phạm tội này, bị cáo không chấp hành tốt chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nếu tại ngoại sẽ tạo cơ hội cho việc phạm tội mới, nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và răn đe, phòng ngừa chung.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Do chiếc điện thoại bị cáo trộm đã hư hỏng nên bị hại Nông Thị Th yêu cầu bị cáo Kh phải bồi thường giá trị bằng tiền. Bị cáo Hồ Văn Kh nhất trí bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) theo yêu

cầu của bà Nông Thị Th.

[5]. Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S10 Plus, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng và 01 dây sạc điện thoại di động màu trắng của gia đình bà Nông Thị Th, do đã hư hỏng nên bị hại và bị cáo đều không có đề nghị lấy các tài sản do đó cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng và 01 đôi dép dạng sục, màu nâu trắng bằng vải, đã qua sử dụng của Hồ Văn Kh là công cụ phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết tội và bồi thường thiệt hại nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Văn Kh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Hồ Văn Kh 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 15/02/2022.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 BLHS, các Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự 2015;

Bị cáo Hồ Văn Kh có trách nhiệm bồi thường số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) cho bà Nông Thị Th, trú tại: Xóm KT, xã LQ, huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc điện thoại SAMSUNG Galaxy S10 Plus, màn hình cảm ứng; 01 (một) dây sạc điện thoại di động màu trắng và 01 đôi dép dạng sục, bằng vải màu nâu trắng, kẻ sọc đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động

nhãn hiệu Masstel, màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng.

Xác nhận vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện HL, tỉnh Cao Bằng.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Văn Kh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch để sung quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú (bằng thông báo);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Sầm Đức Hiệp